

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN LONG BIÊN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Bản án số: **58/2022/DS-ST**

Ngày: 26/5/2022

(V/v: *Tranh chấp đòi tài sản*).

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Trâm Anh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Văn Tiến và Bà Lê Kim Phương

Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Hồng Hà – Thư ký Tòa án nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Bùi Bách Thành - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội; Xét xử sơ thẩm công khai vụ án Dân sự sơ thẩm thụ lý số số 175/TLST- VADS về việc “ Tranh chấp đòi tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 19/2022/QĐXX-ST ngày 19/4/2022 ; Quyết định hoãn phiên tòa số 26 /2022/QĐXX-ST ngày 29/4/2022 giữa:

Nguyên đơn: Nguyễn Thị Duyệt V , sinh năm 1965

HKTT: Số nhà F TTTM Phường N TP Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu

Đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Cao T, sinh năm 1964(Theo giấy ủy quyền lập ngày 04/5/2020 tại văn phòng công chứng Trần Thanh Bình tỉnh Bạc Liêu.)

Bị đơn: Ông Bùi Thanh H , sinh năm 1961

Trú tại: số A Phố B, phường Bồ Đề, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan.

Công ty cổ phần năng lượng tái tạo C

Trụ sở A khu đô thị sinh thái V, phường Phúc Lợi, quận Long Biên, Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: Bà Phạm Thị L

Do bà Đỗ Thị Q, sinh năm 1983 làm đại diện theo giấy ủy quyền lập ngày 01/4/2022

(Bà Q có đơn xử vắng mặt; Ông T, ông H có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, cũng như tại phiên tòa sơ thẩm đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là ông Nguyễn Cao T có ý kiến:

Theo đơn khởi kiện bà Nguyễn Thị Duyệt V đề nghị Tòa án buộc ông Bùi Thanh H sinh năm 1961 phải trả cho bà Nguyễn Thị Duyệt V số tiền vay gốc là 780.000.000 đồng (bảy trăm tám mươi triệu đồng) phát sinh trên cơ sở Giấy nhận tiền ngày 18/12/2017 giữa ông Bùi Thanh H là giám đốc Công ty TNHH xây dựng và thương mại dịch vụ Hùng Hoàng nhận của bà Nguyễn Thị Duyệt V với số tiền 1.000.000.000 (Một tỷ đồng).

Trong quá trình giải quyết vụ án ông Nguyễn Cao T thay đổi yêu cầu xác nhận số tiền ông Bùi Thanh H phải trả cho bà Nguyễn Thị Duyệt V là 680.000.000 đồng (sáu trăm tám mươi triệu) do ông H tiếp tục trả được một phần nợ gốc.

Ông Nguyễn Cao T xác nhận mặc dù Giấy nhận tiền ngày 18/12/2017 được ông Bùi Thanh H ký với tư cách là giám đốc Công ty TNHH xây dựng và thương mại dịch vụ Hùng Hoàng nhưng đây là khoản vay cá nhân giữa ông Bùi Thanh H với bà Nguyễn Thị Duyệt V vì bà Nguyễn Thị Duyệt V giao tiền mặt cho ông Bùi Thanh H không có hóa đơn chứng từ của Công ty TNHH xây dựng và thương mại dịch vụ Hùng Hoàng.

Tại phiên tòa sơ thẩm ông Nguyễn Cao T đề nghị hội đồng xét xử buộc ông Bùi Thanh H sinh năm 1961 phải trả cho bà Nguyễn Thị Duyệt V số tiền vay gốc là 680.000.000 đồng (sáu trăm tám mươi triệu), ngoài ra không có yêu cầu nào khác.

Căn cứ pháp lý chứng minh cho yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

Ngày 18/12/2017, Bà Nguyễn Thị Duyệt V đã cho ông Bùi Thanh H vay 1.000.000.000 đồng (một tỷ) thể hiện tại Giấy nhận tiền có chữ ký và đóng dấu xác nhận của ông Bùi Thanh H với tư cách là giám đốc Công ty TNHH xây dựng và thương mại dịch vụ Hùng Hoàng, lãi suất tự hai bên thỏa thuận. Thời hạn vay, tùy theo yêu cầu của bà V có thể lấy lại bất kỳ lúc nào, báo trước 2 ngày. Sau nhiều lần đòi tiền ông Bùi Thanh H không trả lại số tiền vay như thỏa thuận mà trả dần tính đến ngày xét xử ông Bùi Thanh H còn nợ bà V số tiền gốc là 680.000.000 đồng (sáu trăm tám mươi triệu).

Bị đơn là ông Bùi Thanh H trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa sơ thẩm có ý kiến:

Ông Bùi Thanh H công nhận có nhận số tiền 1.000.000.000 đồng (một tỷ) của bà Nguyễn Thị Duyệt V gửi ông với mục đích lấy lãi hàng tháng để sinh hoạt theo Giấy nhận tiền ngày 18/12/2017 là đúng.

Ông Bùi Thanh H xác nhận Giấy nhận tiền ngày 18/12/2017 do ông ký với tư cách là giám đốc Công ty TNHH xây dựng và thương mại dịch vụ Hùng Hoàng nhưng đây là khoản vay cá nhân của ông không liên quan đến Công ty TNHH xây dựng và thương mại dịch vụ Hùng Hoàng và khoản tiền này cũng không hạch toán vào Công ty TNHH xây dựng và thương mại dịch vụ Hùng Hoàng.

Từ khi bà Nguyễn Thị Duyệt V gửi ông số tiền 1.000.000.000 đồng (một tỷ) cho đến nay thì Bùi Thanh H đã trả cho bà V cả gốc và lãi là 811.000.000 đồng (tám trăm mười một triệu đồng.)

Ông Bùi Thanh H công nhận tính đến nay còn cầm của bà V số tiền gốc là 680.000.000 đồng (sáu trăm tám mươi triệu).

Với yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Duyệt V yêu cầu ông trả lại số tiền gốc là 680.000.000 đồng (sáu trăm tám mươi triệu) thì ông hoàn toàn nhất T, tuy nhiên hiện nay ông H ốm nặng thường xuyên điều trị bệnh nên chỉ có khả năng trả dần hàng tháng nhưng phía nguyên đơn không đồng ý nên ông đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Công ty cổ phần năng lượng tái tạo C do bà Đỗ Thị Q làm đại diện theo ủy quyền có ý kiến:

Công ty cổ phần năng lượng tái tạo C do bà Phạm Thị L là người đại diện theo pháp luật được chuyển đổi từ Công ty TNHH xây dựng và thương mại dịch vụ Hùng Hoàng. Theo hồ sơ kế toán của Công ty TNHH xây dựng và thương mại dịch vụ Hùng Hoàng từ khi thành lập cho đến ngày 29/10/2021 thì chưa phát sinh hoạt động kinh doanh tài chính nào. Công ty cổ phần năng lượng tái tạo C xác nhận khoản tiền bà Bùi Thị Duyệt V gửi ông Bùi Thanh H không liên quan gì đến Công ty cổ phần năng lượng tái tạo C Công ty cổ phần năng lượng tái tạo C giữ nguyên nội dung đã trình bày từ trước đến khi xét xử và không cung cấp thêm tài liệu, chứng cứ nào khác. Công ty cổ phần năng lượng tái tạo C đề nghị được vắng mặt trong phiên tòa xét xử.

Ông Nguyễn Cao T trình bày luận cứ: Trên cơ sở Giấy nhận tiền ngày 18/12/2017 của Công ty TNHH xây dựng và thương mại dịch vụ Hùng Hoàng với bà Nguyễn Thị Duyệt V cho người nhận tiền là ông Bùi Thanh H với số tiền 1.000.000.000 (Một tỷ đồng). Dù căn cứ xác nhận giao dịch giao và nhận tiền giữa bà Nguyễn Thị Duyệt V và ông Bùi Thanh H ngày 18/12/2017 là Hợp đồng vay tài sản, cụ thể:

- Bà Nguyễn Thị Duyệt V đã gửi ông H số tiền 1.000.000.000 (Một tỷ đồng) và đã giao nhận tiền đầy đủ theo Giấy nhận tiền ngày 18/12/2017, Hai bên có thỏa thuận lãi

- Ông Bùi Thanh H cũng đã thừa nhận đã nhận đủ số tiền 1.000.000.000 (Một tỷ đồng) từ bà V theo Giấy nhận tiền ngày 18/12/2017. Ông H xác nhận đây là khoản vay cá nhân không liên quan gì đến Công ty TNHH xây dựng và thương mại dịch vụ Hùng Hoàng.

- Trong các lần trả nợ, ông H nhấn tin thừa nhận quan hệ giữa ông với bà V là quan hệ vay tài sản nên khi chuyển trả nợ tiền vay, ông H ghi nhận “trả gốc”.

Như vậy, căn cứ Điều 121 và giao dịch dân sự, Điều 471 về Hợp đồng vay tài sản (Bộ luật Dân sự 2005), giao dịch giao và nhận tiền giữa bà Nguyễn Thị Duyệt V và ông Bùi Thanh H ngày 18/12/2017 là Hợp đồng vay tài sản.

Số tiền cho vay 1.000.000.000 (một tỷ) đồng không được Công ty TNHH xây dựng và thương mại dịch vụ Hùng Hoàng hạch toán theo quy định của pháp luật về kế toán:

Ông Bùi Thanh H xác nhận số tiền vay 1.000.000.000 (một tỷ) đồng của bà Nguyễn Thị Duyệt V vào thời điểm 18/12/2017 là khoản vay cá nhân của riêng ông H nên không hạch toán vào báo cáo tài chính của Công ty TNHH xây dựng và thương mại dịch vụ Hùng Hoàng.

Công ty cổ phần năng lượng tái tạo C xác nhận báo cáo tài chính của công ty không có khoản tiền này.

Trên cơ sở những căn cứ pháp lý và những lập luận được phân tích ở trên, tôi kính đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, quyết định chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Nguyên đơn, buộc ông Bùi Thanh H phải trả cho bà Nguyễn Thị Duyệt V số tiền vay gốc là 680.000.000 đồng(sáu trăm tám mươi triệu),

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội có quan điểm:

1. Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết:

Qua kiểm sát việc giải quyết vụ án từ khi thụ lý đến trước khi xét xử thấy rằng: Thẩm phán đã thực hiện đúng các quy định về nhiệm vụ quyền hạn của thẩm phán quy định tại Điều 48, Điều 51 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Thụ lý vụ án đúng thẩm quyền, xác định đúng tư cách tố tụng của đương sự; tiến hành thu thập chứng cứ, tổng đạt các thông báo và Quyết định đưa vụ án ra xét xử cho đương sự và Viện kiểm sát đúng thời hạn theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng quy định tại Chương XIV về phiên tòa sơ thẩm của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

2. Về việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng: Từ khi thụ lý vụ án cũng như tại phiên tòa hôm nay, đương sự đã thực hiện đúng các quy định tại Điều 71, Điều 72 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

3. Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ Điều 26 BLTTDS năm 2015; Điều 466, Điều 468 BLDS năm 2015; Nghị quyết 326 quy định về án phí, lệ phí tòa án,

+Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Duyệt V , ông Bùi Thanh H phải trả cho bà Nguyễn Thị Duyệt V số tiền nợ gốc là 680.000.000 đồng(sáu trăm tám mươi triệu),

+ Ông H 62 tuổi và có đơn đề nghị miễn nộp án phí dân sự nên miễn nộp tiền án phí dân sự đối với ông H .

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về Tố tụng:

Về thẩm quyền thụ lý và giải quyết: Hội đồng xét xử nhận thấy:

Đơn khởi kiện vụ án dân sự của bà Nguyễn Thị Duyệt V đối với ông Bùi Thanh H về Tranh chấp hợp đồng vay tài sản, đây là tranh chấp dân sự được quy định tại khoản 3 Điều 26 của Bộ luật dân sự năm 2015; Bị đơn là ông Bùi Thanh H cư trú tại số 6/78 phố Bò Đê, phường Bò Đê, quận Long Biên, thành phố Hà Nội, vì vậy Tòa án nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội thụ lý và giải quyết là phù hợp với điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Bà Đỗ Thị Q là người đại diện theo uỷ quyền của Công ty cổ phần năng lượng tái tạo C vắng mặt nhưng có đơn xin xử vắng mặt. Căn cứ khoản 1 điều 227 Bộ luật tố tụng Dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bà Q.

[2]. Về yêu cầu khởi kiện của các nguyên đơn: Hội đồng xét xử nhận thấy:

Nguyên đơn là: bà Nguyễn Thị Duyệt V đề nghị Tòa án buộc ông Bùi Thanh H sinh năm 1961 phải trả cho bà Nguyễn Thị Duyệt V số tiền vay gốc là 680.000.000 đồng (sáu trăm tám mươi triệu đồng) phát sinh trên cơ sở Giấy Nhận Tiền ngày 18/12/2017

Hội đồng xét xử nhận thấy:

Bà Nguyễn Thị Duyệt V cho ông Bùi Thanh H vay 1.000.000.000 đồng (Một tỷ) thể hiện tại Giấy Nhận Tiền ngày 18/12/2017.

Bị đơn là ông Bùi Thanh H xác nhận bà Nguyễn Thị Duyệt V có gửi ông H số tiền 1.000.000.000 đồng (Một tỷ) theo Giấy Nhận Tiền ngày 18/12/2017 để lấy tiền lãi sinh hoạt.

Ông Nguyễn Cao T và ông Bùi Thanh H thống nhất xác nhận tính đến thời điểm hôm nay, ông Bùi Thanh H còn nợ bà Nguyễn Thị Duyệt V số tiền gốc là 680.000.000 đồng (Sáu trăm tám mươi triệu).

Căn cứ khoản 2 Điều 92 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015: Những vấn đề không pH chứng minh:

Ông Nguyễn Cao T, ông Bùi Thanh H và Công ty Công ty cổ phần năng lượng tái tạo C công nhận khoản vay 1.000.000.000 đồng(Một tỷ) thể hiện tại Giấy Nhận Tiền ngày 18/12/2017 là khoản vay cá nhân giữa ông Bùi Thanh H và bà Nguyễn Thị Duyệt V .

Ông Nguyễn Cao T và ông Bùi Thanh H thống nhất xác nhận tính đến thời điểm hôm nay, ông Bùi Thanh H còn nợ bà Nguyễn Thị Duyệt V số tiền gốc là 680.000.000 đồng (Sáu trăm tám mươi triệu).

Ông Bùi Thanh H đã thừa nhận những tin nhắn trả tiền cho bà V , ông H ghi nhận “trả gốc”.

Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Bà Nguyễn Thị Duyệt V có chuyển cho ông Bùi Thanh H số tiền 1.000.000.000 đồng (Một tỷ) ; Trong Giấy Nhận Tiền ngày 18/12/2017 ghi “ Tôi Bùi Thanh H , sinh năm 1961 là giám đốc công ty TNHH xây dựng và thương mại dịch vụ Hùng Hoàng. Hôm nay, tôi có nhận của chị Nguyễn Thị Duyệt V số tiền 1.000.000.000 đồng. số tiền trên chị V gửi tôi ... lãi suất tự 2 bên thỏa thuận” Mục đích của bà V gửi tiền cho ông Bùi Thanh H để hưởng lãi nên xác định bà Nguyễn Thị Duyệt V giao tiền cho ông Bùi Thanh H là cho ông Bùi Thanh H vay tiền là quan hệ dân sự hợp pháp có hiệu lực thi hành đối với các bên phù hợp với Điều 116, Điều 117, Điều 118, Điều 119 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Như vậy ông Bùi Thanh H pH có nghĩa vụ trả cho bà Nguyễn Thị Duyệt V số tiền nợ gốc là 680.000.000 đồng (Sáu trăm tám mươi triệu).

Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn phù hợp với lập luận nêu trên nên được chấp nhận;

[3]. Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Duyệt V chấp nhận vì vậy bà Nguyễn Thị Duyệt V không pH chịu án phí Dân sự sơ thẩm được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 17.600.000 đồng từ Chi cục thi hành án dân sự quận Long Biên, thành phố Hà Nội; Bị đơn là ông Bùi Thanh H 62 tuổi và có đơn xin miễn án phí dân sự sơ thẩm. Căn cứ vào điểm d Khoản 1 Điều 12; khoản 1 Điều 14 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội ; khoản 1 Mục II danh mục mức án phí lệ phí Tòa án thấy cần miễn nộp tiền án phí dân sự cho ông H .

Các đương sự được quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 271; Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 92; Điều 147; Điều 184; khoản 1 Điều 227; Điều 271; Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ khoản 2 Điều 476 của Bộ luật dân sự năm 2005;

Căn cứ Điều 116, Điều 117, Điều 118, Điều 119, Điều 146; Điều 466; Điều 468; Điều 688 của Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm.

Căn cứ vào Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội ; khoản 1 Mục II danh mục mức án phí lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1.Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Duyệt V với ông Bùi Thanh H về khoản vay theo Giấy Nhận Tiền ngày 18/12/2017 .

2. Buộc ông Bùi Thanh H pH có trách nhiệm thanh toán cho bà Nguyễn Thị Duyệt V số nợ gốc: 680.000.000 (sáu trăm tám mươi triệu đồng)

Ông Bùi Thanh H pH chịu khoản tiền lãi của số tiền 680.000.000 đồng(sáu trăm tám mươi triệu đồng) kể từ ngày bà Nguyễn Thị Duyệt V có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thanh toán hết số tiền 680.000.000 đồng(sáu trăm tám mươi triệu đồng) theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015 đối với số tiền chưa thanh toán.

Bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người pH thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Về án phí: Ông Bùi Thanh H được miễn nộp án phí Dân sự sơ thẩm. Bà Nguyễn Thị Duyệt V không pH chịu án phí dân sự sơ thẩm. Vì vậy được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 17.600.000 đồng từ Chi cục thi hành án dân sự quận Long Biên, thành phố Hà Nội theo biên lai nộp tiền tạm ứng án phí số 0016666 ngày 24/11/2020 của Chi cục thi hành án dân sự quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt đại diện hợp pháp của nguyên đơn và Bị đơn; Vắng mặt đại diện hợp pháp của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan.

4. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt bản án hợp lệ.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên;
- Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội;
- Chi cục thi hành án dân sự quận Long Biên;
- Các Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Trâm Anh

